

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (P).

Địa chỉ: Số B N, phường C, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện: theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T - Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và T1 cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ.

Người được ủy quyền lại: Bà Hồ Việt H – Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và T1 cấu trúc tài sản – Ngân hàng TMCP Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thu T2 và ông Nguyễn Thành L1 – chuyên viên Quản lý khách hàng - Phòng Quản lý khách hàng Không tài sản bảo đảm – Khối quản lý và T1 cấu trúc tài sản P.

Địa chỉ: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (P), số B N, phường C, TP ..

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu N, sinh ngày 25/10/1990; CCCD/CMND số 173341483 cấp ngày 03/02/2012 tại C

Nơi đăng ký thường trú : 9 D, phường H, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: 2 N, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về việc ký kết hợp đồng và tổng số tiền còn nợ:** Các bên thống nhất theo Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số CN103/2018/HĐTGBL/PVBTH ngày 04/08/2018 giữa chị Bùi Thị Thu N với Ngân hàng TMCP Đ, tính đến ngày 02/12/2025, chị Bùi Thị Thu N còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là 113,579,910 đồng (Một trăm mười ba triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm mười đồng) trong đó: Nợ gốc là 50,218,521 đồng; Nợ lãi là 63,361,389 đồng.

- **Về thời hạn và phương thức thanh toán:** Các đương sự thống nhất chị Bùi Thị Thu N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền là 113,579,910 đồng (Một trăm mười ba triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm mười đồng) trong đó: Nợ gốc là 50,218,521 đồng; Nợ lãi là 63,361,389 đồng. Chia làm các 5 kỳ trả nợ cụ thể như sau:

Kỳ 1 ngày 29/01/2026 trả 6,000,000 đồng tiền gốc

Kỳ 2 ngày 28/02/2026 trả 6,000,000 đồng tiền gốc

Kỳ 3 ngày 29/03/2026 trả 6,000,000 đồng tiền gốc

Kỳ 4 ngày 29/04/2026 trả 6,000,000 đồng tiền gốc

Kỳ 5 ngày 29/05/2026 trả số tiền gốc và lãi 89,579,910 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 02/12/2025 theo Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số CN103/2018/HĐTGBL/PVBTH ngày 04/08/2018.

Trường hợp chị Bùi Thị Thu N không thanh toán được số tiền nợ theo cam kết nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa thi hành án Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- **Về án phí:** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất chị Bùi Thị Thu N phải nộp 2.839.000đ (Hai triệu tám trăm ba mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 2.801.000đ (Hai triệu tám trăm lẻ một ngàn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0002654 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND KV1-Thanh Hóa.
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Vũ Đại Long

